

Số: **53**/2024/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **27** tháng **11** năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 228/TTr-STNMT ngày 14/6/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 849/TTr-SNV ngày 20 tháng 11 năm 2024.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 12 năm 2024, thay thế Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai và Điều 1 Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Sửa đổi một số văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành.

### **Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (3b);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3 QĐ;
- Báo Lào Cai;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC2. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Xuân Trường**

Handwritten notes in the top right corner, including the number "100" and some illegible text.



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai**

(Kèm theo Quyết định số: **53**/2024/QĐ-UBND

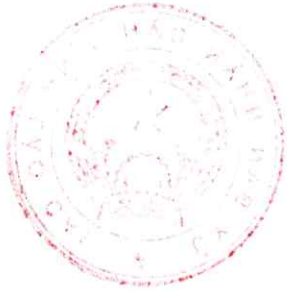
ngày **27** tháng **11** năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

### Điều 1. Vị trí, chức năng

- Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ, viễn thám trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.
- Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.
- Trụ sở: Đặt tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

### Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh:
  - Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện Luật Đất đai và các văn bản của Trung ương theo quy định của Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
  - Chủ trì tổ chức xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất và các nội dung khác về đất đai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hoặc thông qua; lập bản đồ giá đất; giải quyết các trường hợp vướng mắc về giá đất theo quy định;
  - Tổ chức thực hiện, phê duyệt và công bố kết quả điều tra, đánh giá đất đai của địa phương;
  - Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.



2. Tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về đất đai, đo đạc và bản đồ, viển thám thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể theo thẩm quyền;

c) Chỉ đạo, theo dõi việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Ủy ban nhân dân cấp huyện; kịp thời tháo gỡ khó khăn không thuộc thẩm quyền của cấp huyện.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng nội dung phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch tỉnh; kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh;

b) Tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổng hợp, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

c) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện;

d) Hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế trong lĩnh vực đất đai được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành; ký hợp đồng thuê đất; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, thi hành pháp luật về đất đai;

đ) Điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá đất đai; lập, chỉnh lý và quản lý bản đồ địa chính; xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá đối với quản lý, sử dụng đất đai;

e) Tham mưu giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc trưng dụng đất theo quy định;

g) Theo dõi, đánh giá, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai của địa phương theo quy định của pháp luật;

h) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất đối với việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu của tổ chức đang sử dụng đất, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài;

i) Thẩm định nội dung đo đạc và bản đồ trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước do các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp của địa phương thực hiện;

- k) Tổ chức thực hiện việc đầu tư, xây dựng, vận hành, quản lý, bảo trì, bảo vệ, di dời, hủy bỏ các công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý;
- l) Tổ chức xây dựng, quản lý, cập nhật hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý;
- m) Quản lý chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ; quản lý việc lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý;
- n) Thẩm định hồ sơ và đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp, cấp bổ sung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;
- o) Tổ chức sát hạch, cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề đo đạc bản đồ hạng II; lưu trữ hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;
- p) Theo dõi việc xuất bản, phát hành bản đồ trên địa bàn và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ phát hành, thu hồi các xuất bản phẩm bản đồ có nội dung và hành vi bị cấm trong hoạt động xuất bản, các xuất bản phẩm bản đồ, sản phẩm bản đồ có sai sót về kỹ thuật theo quy định;
- q) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc và bản đồ trên địa bàn; xây dựng báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ;
- r) Tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám trong điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong phạm vi quản lý;
- s) Xác định nhu cầu sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám của địa phương, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và thống nhất việc thu nhận; thực hiện thu nhận, lưu trữ, xử lý dữ liệu ảnh viễn thám; xây dựng, cập nhật, công bố siêu dữ liệu viễn thám thuộc phạm vi quản lý của địa phương; gửi bản sao lưu dữ liệu và siêu dữ liệu ảnh viễn thám mua từ nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước cho Bộ Tài nguyên và Môi trường để tích hợp vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia theo quy định của pháp luật;
- t) Thẩm định, quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám theo quy định của pháp luật;
- u) Thực hiện các hoạt động bảo đảm hành lang an toàn kỹ thuật và bảo vệ các công trình hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám trên địa bàn theo quy định của pháp luật;
- v) Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ, viễn thám đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

a) Hướng dẫn, tổng hợp, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

b) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai; phối hợp với cơ quan Thanh tra và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai của người sử dụng đất, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh.

5. Quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy, công chức và người lao động thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực công tác được giao.

7. Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác về quản lý nội bộ.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Đất đai, pháp luật chuyên ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý về công tác tổ chức cán bộ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục:

a) Phòng Quản lý đất đai và Đo đạc bản đồ;

b) Phòng Giá đất - Bồi thường tái định cư.

**Điều 4. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai**

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: Phê duyệt Quy chế làm việc của Chi cục Quản lý đất đai; quản lý cán bộ, công chức của Chi cục theo phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của tỉnh.

2. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai: Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ cho các Phòng chuyên môn của Chi cục; ban hành nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan theo thẩm quyền và chỉ đạo, điều hành hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm mọi hoạt động của Chi cục hiệu lực, hiệu quả.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần phải điều chỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.